

B, ngày 13 tháng 12 năm 2022.

Số: 2214/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 3233/2022/TLST – VHNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu “Công nhận việc thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1988

Ông Ôn Minh Nh, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 2/2, tổ 17, khu phố 3, phường B, TP B, tỉnh Đồng Nai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh xây dựng gia đình với nhau vào năm 2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, TP.B, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 194, quyển số 01/2007, ngày 23/11/2007 của Ủy ban nhân dân UBND phường B, TP.B, tỉnh Đồng Nai).

Bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông, bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP B công nhận việc thuận tình ly hôn.

**\* Về con chung:** Trong quá trình chung sống bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh có 02(hai) con chung:

1. Cháu **Ôn Minh Nh**, sinh ngày: 11/9/2008;

2. Cháu **Ôn Ngọc Nh**, sinh ngày: 30/8/2013

Khi ly hôn bà Ch, ông Nh thỏa thuận giao 02 con chung là cháu **Ôn Minh Nh**, sinh ngày: 11/9/2008 và cháu **Ôn Ngọc Nh**, sinh ngày: 30/8/2013 cho bà **Nguyễn Thị Ch**

được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Nh cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000vnd/tháng.

\* **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

\* **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về lệ phí Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh phải chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** có **02 (hai)** con chung:

1. Cháu **Ôn Minh Nh**, sinh ngày: 11/9/2008;

2. Cháu **Ôn Ngọc Nh**, sinh ngày: 30/8/2013;

Khi ly hôn giao **02 con chung là cháu Ôn Minh Nh, sinh ngày: 11/9/2008 và cháu Ôn Ngọc Như, sinh ngày: 30/8/2013** cho bà **Nguyễn Thị Ch** được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Ôn Minh Nh cấp dưỡng nuôi con chung 15.000.000vnd/tháng.

Ông Ôn Minh Nh không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Khai không có, không đặt ra xem xét.

- **Lệ phí HNGĐ-ST:** Bà Nguyễn Thị Ch và ông Ôn Minh Nh phải chịu 300.000đ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. B, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 005098 ngày 23/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP B (2);
- THADS TP B (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký KH (1);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phú**

